

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CÀ MAU
TỈNH CÀ MAU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 09/2023/HS-ST

Ngày 01 – 02 – 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thúy Dung

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Võ Thanh Liêm.

Ông Nguyễn Hoàng Dân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Xuân Thùy Dương, là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Ông Phạm Văn Đa – Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 02 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 02/2023/TLST-HS ngày 04 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2023/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 01 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Văn P**; tên gọi khác: Không có, sinh năm: 1958, tại tỉnh Cà Mau.

Nơi cư trú: Số 64, Trương Phùng X, khóm R, phường I, thành phố CM, tỉnh Cà Mau; Chỗ ở hiện nay: Số 64, Trương Phùng X, khóm R, phường I, thành phố CM; nghề nghiệp: Chạy xe hon đa khách; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trần Văn H, con bà: Võ Thị L (cả hai đã chết). Anh chị em ruột: 13 người, bị cáo là con thứ 7 trong gia đình; vợ: Trần Việt T; con: 02 người, lớn nhất sinh năm 1988, nhỏ nhất sinh năm 1990.

Tiền án: Không.

Tiền sự: 01 lần. Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 145/QĐ-XPHC ngày 16 tháng 4 năm 2021 của Công an thành phố Cà Mau xử phạt bằng hình thức phạt tiền đối với Trần Văn P về hành vi “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Điểm a, Khoản 1 Điều 15 Nghị định 167/NĐ-CP, mức phạt tiền 1.500.000 đồng. Bị can Phụng chưa thực hiện nộp phạt theo quy định.

Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú ngày 03/10/2022 (Bị cáo có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Trần Dân Q là luật sư Cộng tác viên của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Cà Mau (Có mặt).

Bị hại: Anh Nguyễn Tuấn K, Sinh năm: 1992 (Xin vắng mặt);

Nơi cư trú: Ấp Rạch Chèo, xã Rạch Chèo, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau;

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Nguyễn Hoàng L, Sinh năm: 2002 (Có mặt).

Nơi cư trú: Số 51/41, Phan Ngọc H, khóm E, phường T, thành phố CM, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Văn P là nhân viên thủ việc bảo vệ của Công ty Bảo vệ Đại V và được phân công trực bảo vệ tại Quán ăn Rosa Bufe tại khóm 3, phường 7, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau. Vào khoảng 22 giờ, ngày 03 tháng 8 năm 2022, Trần Văn P hết giờ trực bảo vệ chuẩn bị ra về, khi đi ngang qua tủ kính phía bên trong quán dùng để bán thức ăn, P thấy một điện thoại di động hiệu Iphone 7Plus, màu đen của anh Nguyễn Tuấn K, sinh năm 2002, cư trú tại khóm 6, phường 9, thành phố Cà Mau là nhân viên phục vụ của quán đang để trên đầu tủ kính nên P nảy sinh ý định lấy trộm điện thoại trên để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. P quan sát xung quanh không thấy có người để ý, P liền cầm lấy điện thoại Iphone 7Plus màu đen cất giấu vào trong túi quần bên phải đang mặc trên người rồi đi ra ngoài lấy xe đi về.

Khoảng 05 phút sau, anh K đi ra đến chỗ tủ kính không thấy điện thoại nên tìm kiếm và dùng điện thoại khác gọi vào máy của anh K thì máy vẫn đổ chuông nhưng không có ai nghe máy. Nghi ngờ điện thoại bị mất, anh K kiểm tra Camera trong quán thì thấy P lấy trộm điện thoại của anh K nên anh K đến Cơ quan Công an phường 7, thành phố CM trình báo đồng thời cung cấp đoạn video do Camera ghi lại được.

Bản kết luận định giá tài sản số 70/KL-HĐĐGTS, ngày 19 tháng 9 năm 2022 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng Hình sự thành phố Cà Mau, kết luận: 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 7Plus, màu đen, bộ nhớ trong 32GB có giá trị còn lại: 2.700.000 đồng (*Hai triệu, bảy trăm ngàn đồng*).

Tại Cáo trạng số 13/CT-VKS ngày 03/01/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau truy tố bị cáo Trần Văn P về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1, Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với Trần Văn P và đề nghị:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Văn P phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, p khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Văn P từ 09 tháng đến 01 năm tù.

Về vật chứng: Một đĩa DVD được lưu theo hồ sơ vụ án.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Nguyễn Tuấn K đã nhận lại điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus nên không yêu cầu gì thêm về trách nhiệm dân sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo không thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, nhưng không tranh luận với đại diện viện kiểm sát. Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày: Quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nhưng tại phiên tòa bị cáo quanh co, chối tội nhưng bị cáo lại xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt thì coi như bị cáo cũng đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ như viện kiểm sát vừa trình bày và áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo trong lúc lượng hình.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, bị hại, người liên quan.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Cà Mau, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau, Kiểm sát viên Quá trình điều tra, bị cáo, bị hại, người liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố là hợp pháp, được thực hiện đúng theo trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự quy định.

[2] Đối với bị hại anh Nguyễn Tuấn K đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng anh K có đơn xin xét xử vắng mặt đề ngày 30/01/2023 và việc giải quyết vắng mặt anh K không ảnh hưởng đến nội dung xét xử vụ án nên căn cứ quy định tại Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh K theo luật định.

[3] Về hành vi phạm tội: Vào khoảng 22 giờ ngày 03 tháng 8 năm 2022, tại Quán ăn Rosa Bufe, thuộc khóm 3, phường 7, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau, Trần Văn P đã thực hiện hành vi lấy trộm tài sản là 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus, màu đen, bộ nhớ trong 32GB có giá trị còn lại là 2.700.000 đồng (*Hai triệu, bảy trăm ngàn đồng*) của anh Nguyễn Tuấn K nhằm mục đích tư lợi cá nhân thì bị phát hiện.

[4] Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa, lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, lời khai của người liên quan và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Cáo trạng số 13/CT-VKS ngày 03/01/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau truy tố bị cáo theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự là có căn cứ.

[5] Hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác một cách bất hợp pháp. Hành vi của bị cáo không những đã xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây hoang mang, bất ổn trong quần chúng nhân dân và làm mất an ninh, trật tự tại địa phương.

Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật hình sự và sẽ bị xử lý. Nhưng vì bản tính lười biếng, tham lam, muốn hưởng lợi mà không phải bỏ công sức lao động cực khổ mà bị cáo đã thực hiện phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Bị cáo có nhân thân xấu từng lấy trộm tài sản của người khác và đã bị công an thành phố Cà Mau ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính. Lẽ ra, qua lần bị xử phạt bị cáo thấy được hành vi trộm cắp tài sản của người khác là sai, là không đúng và bị cáo phải biết rèn luyện, sửa chữa lỗi lầm để trở thành người công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội nhưng bị cáo lại không làm được, không kìm chế được những ham muốn của bản thân tiếp tục lao vào con đường phạm tội chứng tỏ bản thân bị cáo không biết sửa chữa và xem thường pháp luật, tại phiên tòa bị cáo lại quanh co, chối tội, không thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội nên chứng tỏ bị cáo không thấy được mức độ nguy hiểm do hành vi bị cáo gây ra. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo mức án tương xứng để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[6] Tuy nhiên, trong quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nhưng tại phiên tòa bị cáo lại quanh co, không thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội nên không thể căn cứ vào việc bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt mà xem như bị cáo thành khẩn khai báo như người bào chữa đã đề nghị được do đó bị cáo không được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bên cạnh đó, bị cáo cũng đã lớn tuổi lại là người khuyết tật nặng được nhận trợ cấp xã hội hàng tháng, tài sản bị cáo trộm đã thu hồi trả lại cho bị hại nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h, p khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử có xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

[7] Về vật chứng: Một đĩa DVD được lưu theo hồ sơ vụ án.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra công an đã xử lý xong, bị hại không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[9] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp án phí hình sự theo quy định pháp luật nhưng bị cáo là người cao tuổi, người khuyết tật nặng và có đơn xin miễn án phí nên bị cáo được miễn án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h, p khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự;

Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm đ, khoản 1 Điều 12, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Trần Văn P phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Trần Văn P 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo Trần Văn P được miễn nộp theo quy định.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo, Người bào chữa, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người liên quan;
- Người bào chữa;
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND tỉnh Cà Mau;
- VKSND Tp. Cà Mau;
- UBND phường 8, Tp. Cà Mau, T. Cà Mau;
- Cơ quan CSĐT Công an Tp. Cà Mau;
- Chi cục Thi hành án dân sự Tp. Cà Mau;
- Lưu: Hồ sơ, văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Lê Thúy Dung